

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~607~~ /QĐ-GDĐT

Cần Giờ, ngày 04 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao bổ sung dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2023

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;

Căn cứ Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ;

Căn cứ Quyết định số 1432/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về giao dự toán thu - chi ngân sách nhà nước các đơn vị hành chính sự nghiệp huyện năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước các đơn vị hành chính sự nghiệp và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn năm 2023 (kinh phí trợ cấp Tết Quý Mão năm 2023);

Căn cứ Thông báo số 2417/TB-TCKH ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện về thẩm tra giao bổ sung dự toán kinh phí sự nghiệp ngành giáo dục năm 2023 (trợ cấp Tết Quý Mão năm 2023).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ cụ thể như sau:

- Chi tiền trợ cấp tết Quý Mão năm 2023: 1.967.400.000 đồng

Tổng cộng : 1.967.400.000 đồng

(Một tỷ chín trăm sáu mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng)

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán bổ sung chi NSNN năm 2023 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch Cần Giờ;
- Kho bạc nhà nước Cần Giờ;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu: VT, AT.



TRƯỞNG PHÒNG

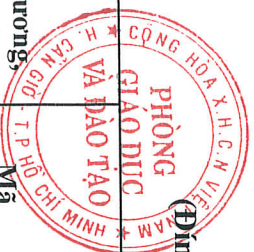
Võ Thị Diễm Phượng

PHỤ LỤC SỐ 01

BẢNG BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

Đính kèm Quyết định số 607 /QĐ-GDDT ngày 04 / 8 / 2023 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

DVT: đồng



PHẦN CHI DO NSNN CẤP											GHI CHÚ
Chương loại, khoản.	Mã DVSDNS	NỘI DUNG	Tổng cộng	Kinh phí tự chủ			Kinh phí không tự chủ				
				Cộng	Mã nguồn 13	Mã nguồn 14	Cộng	Mã nguồn 12 - Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023	Mã nguồn 14 - Kinh phí tính giàn biên chế	Mã nguồn 14	
622.070.071	1035487	Trường Mầm non Thanh An	34.200.000	0			34.200.000	34.200.000	0	0	
622.070.071	1035515	Trường Mầm non Cấn Thạnh	73.800.000	0			73.800.000	73.800.000	0	0	
622.070.071	1035513	Trường Mầm non Cấn Thạnh 2	39.600.000	0			39.600.000	39.600.000	0	0	
622.070.071	1035437	Trường Mầm non Long Hòa	52.200.000	0			52.200.000	52.200.000	0	0	
622.070.071	1124815	Trường Mầm non Đồng Tranh	37.800.000	0			37.800.000	37.800.000	0	0	
622.070.071	1110159	Trường Mầm non Dơi Lầu	50.400.000	0			50.400.000	50.400.000	0	0	
622.070.071	1035489	Trường Mầm non Lý Nhơn	43.200.000	0			43.200.000	43.200.000	0	0	
622.070.071	1036948	Trường Mầm non An Thới Đông	54.000.000	0			54.000.000	54.000.000	0	0	
622.070.071	1035490	Trường Mầm non Tam Thôn H	45.000.000	0			45.000.000	45.000.000	0	0	
622.070.071	1035510	Trường Mầm non Bình Khánh	106.200.000	0			106.200.000	106.200.000	0	0	

Chương, loại, khoản.	Mã ĐVSĐNS	NỘI DUNG	PHẦN CHI DO NSNN CẤP								GHI CHÚ
			Tổng cộng	Kinh phí tự chủ			Kinh phí không tự chủ				
				Cộng	Mã nguồn 13	Mã nguồn 14	Cộng	Mã nguồn 12 - Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023	Mã nguồn 14 - Kinh phí tỉnh giản biên chế	Mã nguồn 14	
622.070.071	1110357	Trường Mầm non Bình An	43.200.000	0			43.200.000	43.200.000	0	0	
		Cộng 071	579.600.000	0	0	0	579.600.000	579.600.000	0	0	
622.070.072	1036947	Trường Tiểu học Thạnh An	52.200.000	0			52.200.000	52.200.000	0	0	
622.070.072	1035517	Trường Tiểu học Cần Thạnh	59.400.000	0			59.400.000	59.400.000	0	0	
622.070.072	1127076	Trường Tiểu học Cần Thạnh 2	55.800.000				55.800.000	55.800.000	0	0	
622.070.072	1035485	Trường Tiểu học Hòa Hiệp	39.600.000	0			39.600.000	39.600.000	0	0	
622.070.072	1035486	Trường Tiểu học Long Thạnh	45.000.000	0			45.000.000	45.000.000	0	0	
622.070.072	1035438	Trường Tiểu học Đồng Hòa	45.000.000	0			45.000.000	45.000.000	0	0	
622.070.072	1035429	Trường Tiểu học Dơi Lâu	45.000.000	0			45.000.000	45.000.000	0	0	
622.070.072	1035436	Trường Tiểu học Vàm Sát	36.000.000	0			36.000.000	36.000.000	0	0	
622.070.072	1035491	Trường Tiểu học Lý Nhơn	45.000.000	0			45.000.000	45.000.000	0	0	
622.070.072	1035564	Trường T. học An Thới Đông	64.800.000	0			64.800.000	64.800.000	0	0	

PHẦN CHI DO NSNN CẤP													GHI CHÚ
Chương, loại, khoản.	Mã ĐVSĐNS	NỘI DUNG	Tổng cộng	Kinh phí tự chủ			Kinh phí không tự chủ						
				Cộng	Mã nguồn 13	Mã nguồn 14	Cộng	Mã nguồn 12 - Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023	Mã nguồn 14 - Kinh phí tính gián biên chế	Mã nguồn 14			
622.070.072	1035435	Trường Tiểu học An Nghĩa	43.200.000	0			43.200.000	43.200.000	0	0			
622.070.072	1035492	Trường T.học Tam Thôn Hiệp	54.000.000	0			54.000.000	54.000.000	0	0			
622.070.072	1035484	Trường Tiểu học Bình Thạnh	28.800.000	0			28.800.000	28.800.000	0	0			
622.070.072	1035434	Trường Tiểu học Bình Phước	59.400.000	0			59.400.000	59.400.000	0	0			
622.070.072	1035519	Trường Tiểu học Bình Khánh	84.600.000	0			84.600.000	84.600.000	0	0			
622.070.072	1035439	Trường Tiểu học Bình Mỹ	36.000.000	0			36.000.000	36.000.000	0	0			
622.070.072	1086748	Trường chuyên biệt Cần thành	39.600.000	0			39.600.000	39.600.000	0	0			
		Cộng 072	833.400.000	0	0	0	833.400.000	833.400.000	0	0			
622.070.073	1035431	Trường THCS Cần Thạnh	81.000.000	0			81.000.000	81.000.000	0	0			
622.070.073	1035518	Trường THCS Long Hòa	75.600.000	0			75.600.000	75.600.000	0	0			
622.070.073	1030029	Trường THCS Dơi Lầu	54.000.000	0			54.000.000	54.000.000	0	0			
622.070.073	1035493	Trường THCS Lý Nhơn	48.600.000	0			48.600.000	48.600.000	0	0			

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP

PHẦN CHI DO NSNN CẤP</



Chương, loại, khoản.	Mã ĐVSDNS	NỘI DUNG	PHÂN CHI DO NSNN CẤP								GHI CHÚ	
			Tổng cộng	Kinh phí tự chủ			Kinh phí không tự chủ					
				Cộng	Mã nguồn 13	Mã nguồn 14	Cộng	Mã nguồn 12 - Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023	Mã nguồn 14 - Kinh phí tính giản biên chế	Mã nguồn 14		
622.070.073	1035516	Trường THCS An Thới Đông	88.200.000	0				88.200.000	88.200.000	0	0	
622.070.073	1035495	Trường THCS Tam Thôn Hiệp	70.200.000	0				70.200.000	70.200.000	0	0	
622.070.073	1035430	Trường THCS Bình Khánh	136.800.000	0				136.800.000	136.800.000	0	0	
		Cộng 073	554.400.000	0	0	0		554.400.000	554.400.000	0		
		Tổng cộng	1.967.400.000	0	0	0		1.967.400.000	1.967.400.000	0	0	0

PHỤ LỤC SỐ 02

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON THANH AN

Mã số ĐVSDNS: 1035487

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại, Khoản	Mã nguồn	NỘI DUNG	Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	34.200.000	
622.070.071	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.071		Kinh phí không thực hiện tự chủ	34.200.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	34.200.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH
Mã số ĐVSDNS: 1035515

(Kèm theo quyết định số **607**/QĐ-GDDT ngày **04** tháng **8** năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại, Khoản	Mã nguồn	NỘI DUNG	Tổng số	Ghi chú
		II- Dự toán chi NSNN	73.800.000	
622.070.071	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.071		Kinh phí không thực hiện tự chủ	73.800.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	73.800.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		

PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH 2

Mã số ĐVSDNS: 1035513

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDĐT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	39.600.000	
622.070.071	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.071		Kinh phí không thực hiện tự chủ	39.600.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	39.600.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON LONG HÒA
Mã số ĐVSDNS: 1035437

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		II- Dự toán chi NSNN	52.200.000	
622.070.071	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.071		Kinh phí không thực hiện tự chủ	52.200.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	52.200.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON ĐỒNG TRANH
Mã số ĐVSDNS: 1124815

(Kèm theo quyết định số 607 /QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	37.800.000	
622.070.071	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.071		Kinh phí không thực hiện tự chủ	37.800.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	37.800.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON ĐOI LẦU
Mã số ĐVSDNS: 1110159

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	50.400.000	
622.070.071	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.071		Kinh phí không thực hiện tự chủ	50.400.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	50.400.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON LÝ NHƠN

Mã số ĐVSDNS: 1035489

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	43.200.000	
622.070.071	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.071		Kinh phí không thực hiện tự chủ	43.200.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	43.200.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON AN THỚI ĐÔNG
Mã số ĐVSDNS: 1036948

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giỏi)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	54.000.000	
622.070.071	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.071		Kinh phí không thực hiện tự chủ	54.000.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	54.000.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON TAM THÔN HIỆP
Mã số ĐVSDNS: 1035490

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	45.000.000	
622.070.071	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.071		Kinh phí không thực hiện tự chủ	45.000.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	45.000.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON BÌNH KHÁNH
Mã số ĐVSDNS: 1035510

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	106.200.000	
622.070.071	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.071		Kinh phí không thực hiện tự chủ	106.200.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	106.200.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON BÌNH AN

Mã số ĐVSDNS: 1110357

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		II- Dự toán chi NSNN	43.200.000	
622.070.071	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.071		Kinh phí không thực hiện tự chủ	43.200.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	43.200.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH AN

Mã số ĐVSDNS: 1036947

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	52.200.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	52.200.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	52.200.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC CẦN THẠNH

Mã số ĐVSDNS: 1035517

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDĐT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	59.400.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	59.400.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	59.400.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương	0	



PHỤ LỤC SỐ 02

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC CẦN THẠNH 2

Mã số ĐVSDNS: 1127076

(Kèm theo quyết định số 507/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giỏi)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	55.800.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	55.800.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	55.800.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC HÒA HIỆP

Mã số ĐVSDNS: 1035485

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	39.600.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	39.600.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	39.600.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC LONG THẠNH
Mã số ĐVSDNS: 1035486

(Kèm theo quyết định số 607 /QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	45.000.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	45.000.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	45.000.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐỒNG HÒA
Mã số ĐVSDNS: 1035438

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giỏi)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	45.000.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	45.000.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	45.000.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC DOI LẦU

Mã số ĐVSDNS: 1035429

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		II- Dự toán chi NSNN	45.000.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	45.000.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	45.000.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀM SÁT

Mã số ĐVSDNS: 1035436

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		II- Dự toán chi NSNN	36.000.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	36.000.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	36.000.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC LÝ NHƠN

Mã số ĐVSDNS: 1035491

(Kèm theo quyết định số **607**/QĐ-GDDT ngày **04** tháng **8** năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	45.000.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	45.000.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	45.000.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC AN THỚI ĐÔNG
Mã số ĐVSDNS: 1035564

(Kèm theo quyết định số 607 /QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	64.800.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	64.800.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	64.800.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC AN NGHĨA

Mã số ĐVSDNS: 1035435

(Kèm theo quyết định số **607**/QĐ-GDDT ngày **04** tháng **8** năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giỏi)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	43.200.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	43.200.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	43.200.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC TAM THÔN HIỆP
Mã số ĐVSDNS: 1035492

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giỏi)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	54.000.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	54.000.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	54.000.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH THẠNH

Mã số ĐVSDNS: 1035484

(Kèm theo quyết định số **607**/QĐ-GDDT ngày **04** tháng **8** năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giỏi)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	28.800.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	28.800.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	28.800.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH PHƯỚC

Mã số ĐVSDNS: 1035434

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	59.400.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	59.400.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	59.400.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH KHÁNH
Mã số ĐVSDNS: 1035519

(Kèm theo quyết định số **607**/QĐ-GDDT ngày **04** tháng **8** năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	84.600.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	84.600.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	84.600.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC BÌNH MỸ

Mã số ĐVSDNS: 1035439

(Kèm theo quyết định số **607**/QĐ-GDDT ngày **04** tháng **8** năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giỏi)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	36.000.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	36.000.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	36.000.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG CHUYÊN BIỆT CẦN THẠNH

Mã số ĐVSDNS: 1086748

(Kèm theo quyết định số 607 /QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giỏi)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	39.600.000	
622.070.072	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.072		Kinh phí không thực hiện tự chủ	39.600.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	39.600.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG THCS CẦN THẠNH

Mã số ĐVSDNS: 1035431

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		II- Dự toán chi NSNN	81.000.000	
622.070.073	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.073		Kinh phí không thực hiện tự chủ	81.000.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	81.000.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG THCS LONG HÒA
Mã số ĐVSDNS: 1035518

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)
Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		II- Dự toán chi NSNN	75.600.000	
622.070.073	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.073		Kinh phí không thực hiện tự chủ	75.600.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	75.600.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG THCS ĐOI LẦU

Mã số ĐVSDNS: 1030029

(Kèm theo quyết định số 607 /QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giuộc)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	54.000.000	
622.070.073	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.073		Kinh phí không thực hiện tự chủ	54.000.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	54.000.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG THCS LÝ NHƠN

Mã số ĐVSDNS: 1035493

(Kèm theo quyết định số **607**/QĐ-GDDT ngày **04** tháng **8** năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	48.600.000	
622.070.073	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.073		Kinh phí không thực hiện tự chủ	48.600.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	48.600.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG THCS AN THỚI ĐÔNG

Mã số ĐVSDNS: 1035516

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	88.200.000	
622.070.073	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.073		Kinh phí không thực hiện tự chủ	88.200.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	88.200.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023
Đơn vị: TRƯỜNG THCS TAM THÔN HIỆP
Mã số ĐVSDNS: 1035495

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		II- Dự toán chi NSNN	70.200.000	
622.070.073	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.073		Kinh phí không thực hiện tự chủ	70.200.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	70.200.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		



PHỤ LỤC SỐ 02
DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023

Đơn vị: TRƯỜNG THCS BÌNH KHÁNH

Mã số ĐVSDNS: 1035430

(Kèm theo quyết định số 607/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giỏi)

Đơn vị tính: đồng

Chương, Loại,	Mã nguồn		Tổng số	Ghi chú
		<u>II- Dự toán chi NSNN</u>	136.800.000	
622.070.073	11	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
	13	+ Kinh phí chi thường xuyên		
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		
622.070.073		Kinh phí không thực hiện tự chủ	136.800.000	
	12	+ Kinh phí chi thường xuyên	136.800.000	Trợ cấp tết Quý Mão năm 2023
	14	+ Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương		

